TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05-5-2022
V/v tranh chấp về HN & GĐ- ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng

Ông Nguyễn Phú Hữu

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Lệ Huyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022, về việc *"Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 65/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Kim H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 905, Tổ 18, Khóm 2, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Huỳnh Tòng H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số nhà 905, Tổ 18, Khóm 2, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số 703/16/1, Tổ 11, Khóm 2, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị H có mặt tại phiên tòa, anh H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/01/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Kim H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh H kết hôn vào năm 1991, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Thốt Nốt, Thành Phố Cần Thơ vào ngày 20/02/2003.

Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian sau thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nữa. Do anh H thường xuyên đi nhậu về chửi mắng vợ con và không lo tu chí làm ăn. Chị H nhiều lần khuyên can nhưng anh H không thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng kéo dài hơn 10 năm nay nhưng không hàn gắn được tình cảm và ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay. Trong thời gian vợ chồng ly thân anh H cũng không tìm cách hàn gắn tình cảm mà luôn kiếm chuyện với chị H.

Nay, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Tòng H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh H có 03 con chung là Huỳnh Thị Thu Th, sinh năm 1992; Huỳnh Hà H, sinh năm 1994; Huỳnh Hà Tr, sinh năm 2002. Hiện nay các con đã trưởng thành và đang sống cùng với chị H nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên hòa giải và trong quá trình xét xử, bị đơn anh Huỳnh Tòng H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, cũng không nộp văn bản ý kiến về việc chị H yêu cầu ly hôn với anh H nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Lê Kim H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn. Bị đơn anh Huỳnh Tòng H có địa chỉ tại Khóm 2, Phường D, thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Lê Kim H và anh Huỳnh Tòng H được xác lập năm 2003, hôn nhân của chị H và anh H là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Thốt Nốt, Thành Phố Cần Thơ vào ngày 20/02/2003 nên quan hệ hôn nhân của chị H và anh H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cải vả, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài hơn 10 năm nay và ly thân từ tháng 10 năm 2021

đến nay. Vấn đề này được 02 con của chị H và anh H thừa nhận tại biên bản tiếp xúc ngày 30/3/2022 với nội dung là *"Sự việc mẹ ly hôn với cha là do trong thời gian cha mẹ còn sống chung nhà luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn. Cha thường xuyên nhậu xỉn về nhà vô cớ đánh đập vợ con, không lo làm ăn, mẹ thường khuyên can nhưng cha không nghe. Trong thời gian cha mẹ còn sống chung nhà thì việc mẹ bị cha thường xuyên bạo hành, cuộc sống của mẹ không hạnh phúc, các con cũng nhiều lần khuyên can nhưng cha không thay đổi. Vô cớ đánh đập vợ con khi nhậu về nhà. Hiện nay, các con cũng mong quý Tòa xem xét cho mẹ được ly hôn với cha nhằm cho mẹ không bị cha bạo hành nữa…"*. Như vậy, việc chị Hường cho rằng trong thời gian 10 năm trở lại đây chị thường xuyên bị anh Hải bạo hành dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được là phù hợp lời trình bày của các con chị Hường nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Kim Hường đối với anh Huỳnh Tòng Hải là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh H có 03 con chung là Huỳnh Thị Thu Th, sinh năm 1992; Huỳnh Hà H, sinh năm 1994; Huỳnh Hà Tr, sinh năm 2002. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Chị Lê Kim H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về tài sản chung.

[5] Về nợ: Chị Lê Kim H trình bày không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về nợ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tạm ứng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 235; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Kim H. Chị Lê Kim H được ly hôn với anh Huỳnh Tòng H.

- *Về con chung:* Chị Lê Kim H và anh Huỳnh Tòng H có 03 con chung là Huỳnh Thị Thu Th, sinh năm 1992; Huỳnh Hà H, sinh năm 1994; Huỳnh

Hà Tr, sinh năm 2002. Hiện nay các con đã trưởng thành nên chị Lê Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về con.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Kim H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về nợ*: Chị Lê Kim H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Lê Kim H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Lê Kim H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005464 ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Do chị Huỳnh Thị Thu Th nộp thay).

Chị Lê Kim H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Tòng H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- UBND TT Thốt Nốt;
(Số 39/2003- Quyết số 01,
ngày 20 tháng 02 năm 2003);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Mỹ